

Bản án số: 323/2022/HS-ST
Ngày 25-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An và điểm cầu thành phần: Phòng hỏi cung - Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến đối vụ án hình sự thụ lý số: 295/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 318/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 18/4/2004 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm H, xã H L, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 15D/6 khu phố B Đ 2, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973; có 01 em ruột, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973; thường trú: Xóm H, xã H L, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 15D/6 đường A B, khu phố B Đ 2, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1982; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Đ là con ruột của chị Nguyễn Thị Th và sinh sống cùng chị Th tại địa chỉ số 15D/6, khu phố B Đ 2, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Khoảng 18 giờ ngày 18/7/2022, Đ đang ở phòng trọ, chị Th đi làm về thì xảy ra mâu thuẫn về việc sinh hoạt trong gia đình dẫn đến cãi nhau, sau đó Đ bỏ đi chơi, khoảng 21 giờ cùng ngày Đ đi về ngồi trước cửa phòng trọ. Lúc này, chị Th tắt đèn đi ngủ và nói với Đ “mày muốn đi đâu thì đi chứ đừng ở đây” rồi vào nằm trên nền nhà ngủ, khi Đ nghe chị Th nói vậy thì lập tức đi vào chỗ chị Th đang nằm dùng chân trái đá vào mặt chị Th 02 cái, chị Th đứng dậy xô Đ ra thì Đ đi vào khu vực bếp trong phòng trọ lấy 01 con dao bằng kim loại dài 34cm cầm trên tay phải xông đến chém chị Th 01 nhát vào lòng bàn tay trái gây thương tích. Sau khi chém chị Th xong, Đ ném con dao tại hiện trường rồi bỏ đi. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Thành Đ đến Công an phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 25/7/2022, chị Nguyễn Thị Th viết đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định tỷ lệ thương tích.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao dài 34cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, bản dao rộng 0,4cm.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 531/TgT/2022 ngày 29/7/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị Th.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phức tạp lòng bàn tay trái dọc từ đốt xa ngón IV đến mô cái 20x0,1cm, đứt gân gấp nông sâu ngón IV, gãy đốt gần và nền đốt giữa ngón IV, đứt cơ ô mô cái, đã phẫu thuật khâu nối gân cơ, kết hợp xương ngón IV, vết mổ mặt lưng đốt gần mhpml IV 3x0,1cm, sẹo lành, cứng khớp liên đốt ngón IV bàn tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08% (Tám phần trăm) Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành về “Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần”.

3. Kết luận khác:

* Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương phức tạp lòng bàn tay trái dọc từ đốt xa ngón IV đến mô cái, đứt gân gấp nông sâu ngón IV, gãy đốt gần và nền đốt giữa ngón IV, đứt cơ ô mô cái, sẹo bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 531/TgT/2022 ngày 29/7/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số: 324/CT-VKS ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Thành Đ

về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “Cố ý gây thương tích” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đối 01 (một) con dao dài 34cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, bản dao rộng 0,4cm, là phương tiện, công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và trách nhiệm dân sự đồng thời lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người chứng kiến; kết quả giám định thương tích, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 21 giờ ngày 18/7/2022, tại địa chỉ số 15D/6, khu phố B Đ 2, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Thành Đ đã có hành vi dùng dao chém vào lòng bàn tay trái gây thương tích gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo dùng dao bằng kim loại gây thương tích cho bị hại (là mẹ ruột của bị cáo) 08% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 324/CT– VKS ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, hành vi dùng dao chém lòng bàn tay của bị hại là nguy hiểm, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) con dao dài 34cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, bản dao rộng 0,4cm, là phương tiện, công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 34cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, bản dao rộng 0,4cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo và bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA